

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC QUÂN KHU 3**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 24/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 3**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 1// Vũ Tuấn Hai

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Vũ Quang Trung;

4/ Trần Tiến Đạt.

- Thư ký phiên tòa: 3/ Đỗ Văn Duy, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 3.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 32 tham gia phiên tòa: 4/ Đinh Xuân Diệu - Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 24/6/2025, tại Phòng xử án, Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 3 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2025/TLST- HS ngày 30/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST- HS ngày 12/6/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/7/1999 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 1 PĐ, xã CL, huyện LN, tỉnh Hà Nam; số định danh cá nhân: 035099002359; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim L và bà Tạ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử phạt vi phạm hành chính hay xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 01/4/2025 đến nay; có mặt.

Những người đại diện của bị hại Nguyễn Văn N:

Chị Nguyễn Thanh T, sinh ngày 25/6/1987; nơi cư trú: Tổ dân phố NC, thị trấn VT, huyện LN, tỉnh Hà Nam. (Chị T là vợ của bị hại N); có mặt.

Ông Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 07/3/1959; nơi cư trú: Xã CL1, huyện LN, tỉnh Hà Nam. (Ông Tr là bố đẻ của bị hại N); có mặt.

Bị hại: Nguyễn Văn N, sinh ngày 15/7/1982 tại tỉnh Hà Nam; cấp bậc, chức vụ, đơn vị: 2//, Trợ lý, Ban T1, Ban chỉ huy quân sự huyện LN, tỉnh Hà Nam. (Anh N chết ngày 05/02/2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Cục C, Tổng cục C1, địa chỉ: Số 34C đường TP, phường ĐB, Quận BĐ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Những người làm chứng:

- Ông Lương Thanh H1; vắng mặt.
- Ông Trần Đình H2; vắng mặt.
- Anh Mai Anh H3; vắng mặt.
- Anh Nguyễn Quang A; có mặt.
- Ông Nguyễn Kim L; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/01/2025, Nguyễn Văn V (có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số (BS) 90B2-850.xx đi trên đường ĐT492 hướng từ xã CL đi thị trấn VT. Khi đi đến khu vực Trung tâm Y tế huyện LN thuộc địa phận xóm 7, thôn HĐ, xã ĐL, huyện LN, tỉnh Hà Nam, V quan sát thấy phía trước có xe mô tô BS 90B2-630.xx do anh Nguyễn Văn N điều khiển, không đội mũ bảo hiểm đi cùng chiều, cách xe V khoảng 10m, chuyển hướng rẽ trái không bật tín hiệu báo hướng rẽ; do không làm chủ được tay lái và tốc độ nên đã để bánh trước xe mô tô do V điều khiển đâm vào mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ giữa xe phía sau lốc máy bên trái xe mô tô do anh N điều khiển gây tai nạn. Hậu quả: Anh N tử vong do chấn thương sọ não nặng, điều trị không phục hồi; xe mô tô BS 90B2-630.xx hư hỏng, thiệt hại 478.800 đồng.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, ngoài việc thừa nhận hành vi nêu trên, bị cáo còn khai: Chiếc xe mô tô BS 90B2-850.xx là xe bị cáo mượn của anh Nguyễn Quang A; trước khi xảy ra tai nạn, bị cáo điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 45km/giờ; khi thấy xe anh N chuyển hướng rẽ trái, bị cáo đã đánh lái sang bên trái để tránh nhưng không kịp. Đến ngày 13/3/2025, bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 200.000.000 đồng, ngày 20/6/2025, bồi hoàn cho Cục Chính sách – Xã hội, Tổng cục Chính trị số tiền 19.999.886 đồng. Tổng số tiền trên là của gia đình bị cáo cho bị cáo.

Lời khai của người làm chứng Lương Thanh H1 có nội dung: Tối ngày 31/01/2025 khi tôi đang ở nhà thì nghe thấy tiếng “rầm” ở ngoài đường, tôi chạy ra thì thấy có vụ giao thông giữa hai xe mô tô trong đó xe mô tô BS 90B2-630.xx do anh N điều khiển đổ nghiêng sang phải, đèn chiếu sáng của xe vẫn sáng nhưng đèn báo tín hiệu chuyển hướng (xi nhan) không sáng.

Lời khai của chị Nguyễn Thanh T, ông Nguyễn Văn Tr là những người đại diện của bị hại Nguyễn Văn N tại phiên tòa có nội dung: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, ngày 13/3/2025, bị cáo V đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình tôi với số tiền 200.000.000 đồng; gia đình tôi đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu phải bồi thường thêm gì khác; ngày 20/6/2025, gia đình chúng tôi đã bồi hoàn cho Cục C, Tổng cục C1 số tiền 8.571.380 đồng và xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam lập hồi 21 giờ 50 phút ngày 31/01/2025 và Biên bản xác định hiện trường do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 4 Quân khu 3 lập hồi 9 giờ 00 phút ngày 02/02/2025 đều thể hiện: Nơi xảy ra tai nạn tại đường ĐT492 thuộc địa phận xóm 7, thôn HĐ, xã ĐL, huyện LN, tỉnh Hà Nam, mặt đường tương đối bằng phẳng, rộng 08m; ở giữa đường có vạch kẻ nét đứt màu vàng, rộng 0,15m phân chia đường thành hai chiều xe chạy. Khu vực xảy ra tai nạn không có hệ thống biển báo hiệu, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn; trời tối, không mưa, đường khô ráo; vị trí xảy ra tai nạn tại phần đường bên trái hướng CL-VT. Xe mô tô BS 90B2-630.xx đổ áp sườn phải xuống mặt đường; đầu xe quay hướng khu

dân cư thôn HĐ, xã ĐL, đuôi xe quay hướng khu dân cư thị trấn VT. Xe mô tô BS 90B2-850.xx đổ áp sườn trái xuống mặt đường, đầu xe hướng VT, đuôi xe hướng CL.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 4 Quân khu 3 lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 02/02/2025 thể hiện: Xe mô tô BS 90B2-850.xx, bánh trước xe mô tô có xu hướng bị đẩy từ trước về sau từ phải qua trái, kẹt cứng không di chuyển tự nhiên được. Mặt ngoài mặt lãn có nhiều vết trượt chùi sạch bụi cao su trên toàn bộ bề mặt. Mặt ngoài chắn bụi trước bánh trước có vết trượt chùi sạch bụi, xước sơn trên diện (11 x 9) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 41cm, bề mặt vết có bám dính chất dạng sơn màu trắng...

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 4 Quân khu 3 lập hồi 14 giờ 35 phút ngày 02/02/2025 thể hiện: Xe mô tô BS 90B2-630.xx, ốp nhựa bảo vệ phía sau đuôi lốc máy bên trái bị đẩy bật gãy khớp định vị phía trên mặt ngoài vết chùi sạch bụi bám dính chất dạng cao su màu đen trên diện (5 x 4) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 42cm, cụm giá đỡ chân sau bên phải gãy bật rời khỏi xe. Mặt ngoài đuôi ống xả phía sau bị mài sứt mòn, sáng kim loại trên diện (14 x 6) cm. Bề mặt vết bám dính chất dạng bột đá màu trắng....

Kết luận giám định số 133/KL-KTHS ngày 28/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam thể hiện: Xe mô tô BS 90B2-630.xx có va chạm với xe mô tô BS 90B2-850.xx. Vị trí va chạm đầu tiên: Dấu vết trượt cao su, chùi sạch bụi tại mặt lãn bánh trước xe mô tô BS 90B2-850.xx với dấu vết trượt, chùi sạch bụi bám dính chất màu đen dạng cao su tại mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ sườn xe phía sau lốc máy bên trái xe mô tô BS 90B2-630.xx. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết số (3) được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường thuộc phần đường bên trái đường ĐT492 theo hướng xã CL đi thị trấn VT. Tại thời điểm xảy ra va chạm: Xe mô tô BS 90B2-850.xx có hướng xã CL đi thị trấn VT. Xe mô tô BS 90B2-630.xx có hướng từ tim đường vào lề đường bên phải đường ĐT 492 theo chiều thị trấn VT đi xã CL.

Biên bản xác minh ngày 19/3/2025 tại Công an xã Đức Lý, tỉnh Hà Nam xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ nằm trong khu vực đông dân cư, khu vực có bệnh viện.

Kết luận giám định tử thi số 173/KL-KTHS ngày 28/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam xác định: Nguyễn Văn N chết do chấn thương sọ não nặng, điều trị không hồi phục.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTS ngày 10/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xác định: Giá trị bị hư hỏng của xe mô tô BS 90B2-630.xx là 478.800 đồng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của vụ án, lời khai của những người làm chứng Trần Đình H2, Mai Anh H3, Nguyễn Quang A và Nguyễn Kim L đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 262/CT-VKSKV32 ngày 30/5/2025, Viện kiểm sát quân sự khu vực 32 đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội và nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS). KSV đề nghị HĐXX:

Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 3 Điều 35 của BLHS tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 31.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại giữa bị cáo với những người đại diện của bị hại với số tiền 200.000.000 đồng theo Biên bản hòa giải và Biên bản giao nhận tiền ngày 16/3/2025.

Ghi nhận những người đại diện của bị hại Nguyễn Văn N và bị cáo đã bồi hoàn cho Cục C, Tổng cục C1 tổng số tiền 28.571.265 đồng, trong đó: Những người đại diện của bị hại Nguyễn Văn N bồi hoàn số tiền 8.571.380 đồng; bị cáo bồi hoàn số tiền 19.999.886 đồng. Cục C, Tổng cục C1 đã nhận đủ số tiền trên vào ngày 20/6/2025.

Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng đã thu giữ và trả lại 01 xe mô tô BS 90B2-630.xx, 01 xe mô tô BS 90B2-850.xx và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp theo các Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/5/2025 là đúng quy định pháp luật, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS)

Bị cáo, người đại diện của bị hại Nguyễn Văn N: Ông Nguyễn Văn Tr đều nhất trí với lời luận tội của KSV, không có ý kiến tranh luận.

Người đại diện của bị hại Nguyễn Văn N: Chị Nguyễn Thanh T cho rằng hình phạt tiền mà KSV đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với mức độ, tính chất và hậu quả của vụ án.

Đối đáp, tranh luận lại ý kiến của chị Nguyễn Thanh T, KSV xác định: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, toàn diện và khách quan. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, điều kiện và mức độ lỗi của bị cáo và bị hại, các tình tiết giảm nhẹ TNHS, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo thì đề nghị của KSV về áp dụng hình phạt tiền mà mức phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Sau khi tranh luận các bên không còn ý kiến gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về sai phạm của mình đã gây ra, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[01] Về hành vi quyết định tố tụng của Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 4 Quân khu 3; Viện kiểm sát quân sự khu vực 32; Điều tra viên, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm

quyền, trình tự, thủ tục, quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người đại diện của bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[02] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo, những người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh hoàn toàn khách quan, phù hợp với nhau. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/01/2025, Nguyễn Văn V (có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô BS 90B2-850.xx trên đường ĐT492 hướng xã CL đi thị trấn VT; khi đến khu vực Trung tâm Y tế huyện LN thuộc địa phận xóm 7, thôn HĐ, xã ĐL, huyện LN, tỉnh Hà Nam do không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ được tay lái và tốc độ đã đâm vào xe mô tô BS 90B2-630.xx do anh Nguyễn Văn N điều khiển phía trước cùng chiều, đang chuyển hướng rẽ trái nhưng không bật tín hiệu báo hướng rẽ. Hậu quả: Anh N chết ngày 05/02/2025, xe mô tô BS 90B2-630.xx bị hư hỏng, thiệt hại 478.800 đồng.

Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ được tốc độ nên đã vi phạm khoản 1 Điều 4 Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ; Điều 9 và điểm e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[03] Nội dung lời luận tội, đối đáp tranh luận và đề nghị của KSV là có căn cứ pháp luật.

[04] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi vụ án xảy ra đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người đại diện của bị hại; bồi hoàn cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; bị hại điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi chuyển hướng không bật tín hiệu báo hướng rẽ đã vi phạm Điều 9 và khoản 2 Điều 15 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 nên cũng có một phần lỗi, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra, bị cáo còn được những người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

[05] Về nhân thân và hoàn cảnh gia đình bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

[06] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được BLHS bảo vệ, đó là đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản của người tham gia giao thông khác vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương ứng với mức độ lỗi do hành vi của mình gây ra. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của

hành vi phạm tội, mức độ lỗi, các tình tiết giảm nhẹ TNHS và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần căn cứ Điều 35 BLHS, xử phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục thành công dân tốt. Do đó, ý kiến của người đại diện của bị hại Nguyễn Văn N: Chị Nguyễn Thanh T là không phù hợp.

[07] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[08] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; các khoản 1, 4 Điều 585; khoản 1 các Điều 586, 589, 591, các khoản 1, 2 Điều 601 Bộ luật Dân sự (BLDS) buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho những người đại diện của bị hại tương ứng với mức độ lỗi do hành vi của mình gây ra.

Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người đại diện của bị hại số tiền 200.000.000 đồng theo Biên bản hòa giải và Biên bản giao nhận tiền ngày 16/3/2025. Xét thấy việc thỏa thuận giải quyết bồi thường thiệt hại trên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi nên những người đại diện của bị hại và bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi hoàn cho Cục C, Tổng cục C1 chi phí cấp cứu, điều trị cho bị hại mà BHXH Quân đội đã thanh toán tương ứng với phần lỗi của bị hại và của bị cáo.

Căn cứ khoản 1 các Điều 584, 585, 591; các khoản 1, 2 Điều 601 của BLDS; khoản 5 Điều 40 Luật Bảo hiểm y tế buộc những người đại diện của bị hại và bị cáo phải bồi hoàn cho Cục C, Tổng cục C1 tổng số tiền 28.571.265 đồng, trong đó: Chi phí cấp cứu, điều trị cho bị hại tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam số tiền 4.420.028 đồng, tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức số tiền 24.151.237 đồng.

Sau khi vụ án xảy ra, những người đại diện của bị hại Nguyễn Văn Nam và bị cáo đã bồi hoàn xong cho Cục Chính sách - Xã hội, Tổng cục Chính trị tổng số tiền trên, trong đó: Những người đại diện của bị hại Nguyễn Văn Nam bồi hoàn số tiền 8.571.380 đồng, bị cáo bồi hoàn số tiền 19.999.886 đồng. Cục C, Tổng cục C1 đã nhận đủ số tiền trên vào ngày 20/6/2025. Xét thấy việc thỏa thuận bồi hoàn trên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

[09] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng đã thu giữ và trả lại 01 xe mô tô BS 90B2-630.xx, 01 xe mô tô BS 90B2-850.xx và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp theo các Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/5/2025 là đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 của BLTTHS,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 3 Điều 35 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

2. Về bồi thường thiệt hại

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại giữa bị cáo với người đại diện của bị hại số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng. Những người đại diện của bị hại đã nhận đủ số tiền trên theo Biên bản giao nhận tiền ngày 16/3/2025.

Ghi nhận những người đại diện của bị hại Nguyễn Văn N và bị cáo đã bồi hoàn cho Cục C, Tổng cục C1 tổng số tiền 28.571.265 (hai mươi tám triệu năm trăm bảy mươi một nghìn hai trăm sáu mươi lăm) đồng. Trong đó những người đại diện của bị hại Nguyễn Văn N bồi hoàn số tiền 8.571.380 (tám triệu năm trăm bảy mươi một nghìn ba trăm tám mươi) đồng; bị cáo bồi hoàn số tiền 19.999.886 (mười chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn tám trăm tám mươi sáu) đồng. Cục C, Tổng cục C1 đã nhận đủ số tiền trên vào ngày 20/6/2025.

3. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/6/2025) đối với bị cáo, những người đại diện của bị hại và kể từ ngày nhận được bản án đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; bị cáo, những người đại diện của bị hại và đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án quân sự Quân khu 3./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người đại diện của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Viện kiểm sát quân sự Quân khu 3;
- Viện kiểm sát quân sự khu vực 32;
- Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 4 Quân khu 3;
- Phòng Thi hành án Quân Khu 3;
- Tòa án quân sự Trung ương;
- Hồ sơ vụ án.
- Lưu tiêu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

1// Vũ Tuấn Hai